

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 91/2020/HS-PT

Ngày: 14- 9 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử P thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

CácThẩm phán: Bà Vũ Thị Yến và bà Nguyễn Thị Thu Hoài

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử P thẩm công khai vụ án hình sự P thẩm thụ lý số 118/2020/TLPT-HS ngày 05/8/2020 đối với bị cáo Vũ Văn T và Vũ Tiến H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 24/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hải Dương. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2020/QĐXXPT-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Vũ Văn T, sinh năm: 1963;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn K, xã C, huyện M, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Vũ Oanh C (tên khác Vũ Văn C), sinh năm 1936 và bà Vũ Thị M (đã chết); Gia đình có 03 chị em; bị cáo là con thứ hai; Vợ: Vũ Thị X, sinh năm 1963; Có 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

2. Vũ Tiến H, sinh năm: 1996;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn K, xã C, huyện M, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Vũ Văn H (đã chết) và bà Vũ Thị N, sinh năm 1975; Gia đình có 02 anh em; bị cáo là con lớn; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt, vắng mặt khi tuyên án).

Vụ án còn có 10 bị cáo khác không kháng cáo là: Vũ Văn M, Vũ Hồng K, Vũ Văn N, Nguyễn Văn B, Vũ Văn A, Ngô Văn D, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn P, Vũ Văn G, Vương Công Q.

Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 31/3/2020, Vũ Hồng K, Nguyễn Văn B, Vũ Tiến H và Vũ Văn A đến nhà Vũ Văn T ở khu chuyển đổi thuộc thôn K, xã C, huyện M chơi uống nước. Khi mọi người đang ngồi chơi, Toàn nói “*anh em làm tý không*”, ý Toàn rủ đánh bạc được thua bằng tiền, tất cả đồng ý và ngồi xuống chiếu đã trải sẵn ở phòng khách thống nhất đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa”; tỷ lệ đặt cược thấp nhất là 50.000 đồng, cao hơn tùy ý. Toàn lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân bài vị có sẵn trong phòng để xuống chiếu. Khi đánh bạc A là người cầm cái. Một lúc sau có Vũ Văn N, Vũ Văn M, Vũ Văn G đến cùng tham gia đánh bạc. Trong lúc đánh bạc, mỗi người đặt xuống chiếu 100.000đ để trả tiền “*hồ*” cho Thành số tiền 700.000đ. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì A thua hết tiền nên ngồi xem. Tiếp sau có Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn C và Ngô Văn D đến cùng tham gia đánh bạc. Khoảng 30 phút sau thì P và C hết tiền nên đi về trước. Sau đó có Vương Công Q đến và tham gia đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện M phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 15.600.000đ; 01 bát sứ và 01 đĩa sứ màu trắng; 04 quân bài vị hình tròn, 1 mặt màu đỏ, 1 mặt màu đen trắng; 01 chiếu nhựa; 01 tấm lót ghế đã qua sử dụng. Thu trên người Vũ Hồng K: 1.100.000đ, Vũ Tiến H: 16.940.000đ, Nguyễn Văn B: 1.260.000đ, Ngô Văn D: 120.000đ, Vũ Văn M: 5.500.000đ và thu của Vũ Văn T 2.400.000đ (tiền hồ).

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, cụ thể: Toàn có 20.640.000đ, sử dụng 12.640.000đ vào việc đánh bạc, khi bị bắt trên người còn 16.940.000đ (trong đó 8.000.000đ không sử dụng vào việc đánh bạc cất tại túi áo khoác, 8.940.000đ sử dụng đánh bạc cất tại túi quần); N có 3.500.000đ sử dụng hết vào đánh bạc; M có 3.200.000đ sử dụng hết vào đánh bạc, khi bị bắt trên người có 5.500.000đ; K có 3.100.000đ sử dụng hết vào đánh bạc, khi bị bắt trên người còn 1.100.000đ; D có 2.220.000đ sử dụng hết vào đánh bạc, khi bị bắt trên người còn 120.000đ; B có 2.200.000đ sử dụng hết vào đánh bạc, khi bị bắt trên người còn 1.260.000đ; P có 1.600.000đ, Q có 1.500.000đ, C có 1.260.000đ, A có 1.200.000đ, G có 800.000đ đều sử dụng hết vào đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng đánh bạc là 32.520.000đ.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà sơ thẩm, các bị cáo thành khẩn nhận hành vi phạm tội như đã nêu. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 24/6/2020, Tòa án nhân dân (TAND) huyện M, tỉnh Hải Dương đã quyết định tuyên bố: Vũ Văn T phạm tội “Gá bạc”; Các bị cáo Vũ Tiến H, Vũ Văn N, Vũ

Hồng K, Vũ Văn M, Nguyễn Văn B, Ngô Văn D, Vũ Văn A, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn C (Q), Vương Công Q, Vũ Văn G phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 322; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51, 38 BLHS; phạt Vũ Văn T 12 tháng tù, tính từ ngày thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điều 17, 58, điểm s, i khoản 1 điều 51, điều 38 BLHS: phạt Vũ Tiến H 17 tháng tù, tính từ ngày thi hành án.

Bản án còn áp dụng pháp luật tuyên hình phạt với các bị cáo khác; tuyên hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/6/2020 các bị cáo Vũ Văn T và Vũ Tiến H kháng cáo xin hưởng án treo. Giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm các bị cáo đã nộp biên lai thu tiền án phí, án phạt theo bản án sơ thẩm và ủng hộ công tác phòng chống Covid tại địa phương.

Tại phiên tòa bị cáo Thành giữ nguyên kháng cáo, Toàn bộ sung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Căn cứ vào các tình tiết có trong hồ sơ đã được thẩm tra, đánh giá tại phiên tòa; có tình tiết giảm nhẹ mới (nộp tiền án phí, án phạt, tiền ủng hộ phòng chống Covid) thể hiện ý thức chấp hành pháp luật cũng như trách nhiệm với cộng đồng của các bị cáo. Bị cáo T có nơi cư trú rõ ràng nên chấp nhận kháng cáo cho hưởng án treo. Bị cáo H là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ nên cần phạt bị cáo tù có thời hạn nhưng đề nghị giảm hình phạt mức từ 2-3 tháng. Các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Giai đoạn sơ thẩm, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt: BLTTHS) trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử đối với các bị cáo. Các bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên là kháng cáo hợp lệ.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Các bị cáo nhận tội như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của các bị cáo khác, biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Nên có căn cứ kết luận: Khoảng hơn 10 giờ ngày 31/3/2020, Vũ Văn T đã dùng nhà ở của mình ở thôn K, xã C, huyện M, tỉnh Hải Dương cho các đối tượng: Vũ Tiến H, Vũ Văn N, Vũ Văn M, Vũ Hồng K, Nguyễn Văn B, Ngô Văn D, Vũ Văn A, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn C, Vương Công Q, Vũ Văn G lần lượt đến đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “xóc đĩa” và thu 700.000 đồng tiền “hò”. Đến 12 giờ 30’ cùng ngày thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng ; thu tại chiếu bạc 15.600.000đ, thu trên người các bị cáo 27.320.000đ, trong đó xác định số tiền đánh

bạc là 32.520.000đ, tiền thu lợi bất chính của T là 700.000đ. Hành vi dùng nhà ở để cho các đối tượng đánh bạc nhằm thu tiền hồ của Vũ Văn T cấu thành tội gá bạc ; hành vi của các bị cáo khác cấu thành tội đánh bạc. Nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và buộc các bị cáo phải chịu hình phạt là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Vũ Tiến H sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm đã tự nguyện nộp tiền phạt và tiền án phí HSST theo quyết định của bản án sơ thẩm thể hiện thái độ thành ăn năn hối cải. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo là người đề xuất việc đánh bạc ; chuẩn bị công cụ phạm tội (bát sứ, đĩa sứ, 04 quân vị), trực tiếp tham gia đánh bạc từ đầu với số tiền nhiều nhất 12.640.000đ và giữ vai trò chính trong vụ án nên không có căn cứ cho bị cáo hưởng án treo. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên HĐXX xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, để có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với Vũ Văn T không tham gia đánh bạc nhưng sau khi Toàn đề xuất việc đánh bạc Thành đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà và thu tiền hồ ; phải độc lập chịu TNHS về tội gá bạc. Vai trò của T được đánh giá thấp hơn so với bị cáo H. Sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; có bố đẻ là ông Vũ Oanh C (Vũ Văn C) là người có công được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương. Giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm đã tự nguyện nộp tiền phạt và tiền án phí HSST theo quyết định của bản án sơ thẩm thể hiện thái độ thành ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ mới. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên HĐXX chấp nhận kháng cáo, áp dụng quy định tại Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Các bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xét và đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vũ Văn T và Vũ Tiến H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 03/6/2020, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với Vũ Văn T, Vũ Tiến H; cụ thể:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 điều 51, điều 38 BLHS. Phạt Vũ Tiến H 14 (Mười bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điều 65 BLHS: Phạt Vũ Văn T 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Gá bạc”.

Giao Vũ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện M, tỉnh Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. *Về án phí:* Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, các bị cáo không phải chịu án phí hình sự P thẩm.

3. Ghi nhận bị cáo Vũ Văn T đã nộp 20.200.000 đồng tiền phạt và án phí sơ thẩm theo biên lai thu số AA/2011/07706 ngày 20/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Hải Dương; bị cáo Vũ Tiến H đã nộp 20.200.000 đồng tiền phạt và án phí sơ thẩm theo biên lai thu số AA/2011/07705 ngày 20/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Hải Dương.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (14/9/2020).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện M;
- VKSND huyện M;
- Cơ quan THAHS huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- UBND xã C, M
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường

